

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TO
THÀNH PHỐ HN**

Số: 16 /2023/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TO, ngày 17 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trịnh Thị Q**, sinh năm 1991

Nơi sinh: Thôn Xuân Phú, xã Hoằng Xuân, Hoằng Hóa, TO

Hiện đang tạm trú: Thôn Đồng, xã Cao Viên, huyện TO, HN

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1989

Nơi sinh: Thôn Duyên Linh, Thạch Đồng, Thạch Thành, TO

Hiện đang ở tại: Số 304, Thôn Mùi, xã Bích Hòa, TO, HN

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Q và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Q và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Trịnh Thị Q và anh Nguyễn Văn T thống nhất khai nhận có 03 con chung là Nguyễn Trịnh Mai P, sinh ngày 12 /9/2011, Nguyễn Trịnh Mai A, sinh ngày 21/02/2016, Nguyễn Trịnh Mai T, sinh ngày 02/03/2020 các con chung khỏe mạnh. Nay ly hôn anh, chị thỏa thuận: Chị Trịnh Thị Q nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Trịnh Mai P, sinh ngày 12 /9/2011 và Nguyễn Trịnh Mai T, sinh ngày 02/03/2020. Anh Nguyễn Văn T nhận chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trịnh Mai A, sinh ngày 21/02/2016, việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi có yêu cầu khác .

- *Về trợ cấp nuôi dưỡng con chung*: Chị Q, anh T không yêu cầu trợ cấp phí tổn nuôi con cho nhau, tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung cho đến khi các bên có yêu cầu thay đổi.

- *Về quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung*: Chị Trịnh Thị Q và anh Nguyễn Văn T có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không bên nào được cản trở bên nào.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Chị Trịnh Thị Q tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Quý 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0054029 ngày 07 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TO, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- UBND xã Nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng